|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: | Ngày dạy: |

|  |  |
| --- | --- |
| Tiết:1; 2 |  |

**Chương I: SỐ TỰ NHIÊN**

**§ 1: TẬP HỢP**

**Thời gian thực hiện: 2 tiết**

**I. Mục tiêu**:

*1. Kiến thức:* HS được học các kiến thức về:

- Sử dụng được thuật ngữ tập hợp.

- Nêu được kí hiệu và cách viết một tập hợp, phần tử của tập hợp.

- Viết được một tập hợp theo hai cách: Liệt kê các phần tử của tập hợp hoặc chỉ ra tính chất đặc trưng cho các phần tử của tập hợp.

*2. Năng lực:*

*\* Năng lực chung:*

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\**Năng lực chuyên biệt*:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS sử dụng ngôn ngữ tập hợp trong học tập và trong cuộc sống hàng ngày.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học: để sử dụng thuật ngữ tập hợp, kí hiệu và cách viết tập hợp, nhận biết được một phần tử thuộc hay không thuộc một tập hợp, cách cho một tập hợp.

- Năng lực mô hình hóa toán học: Vận dụng kiến thức về tập hợp để giải các dạng toán.

*3. Về phẩm chất:*

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: Thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: Hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, phấn màu, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học**

**Tiết 1**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (khoảng 5 phút)

Chiếu hình ảnh các bộ sưu tập tem.

**a) Mục tiêu :**

- HS bước đầu hình thành thuật ngữ “tập hợp”

**b) Nội dung:** HS được yêu cầu:

- Quan sát các bộ sưu tập tem GV chiếu lên.



****

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - Quan sát các bộ sưu tập tem và cho biết các con tem trong một bộ có chung đặc điểm gì?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS hoạt động cặp đôi.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV cho vài hs đại diện đọc bài của nhóm mình  - HS cả lớp, lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa các đáp án.  - GV đặt vấn đề: Mỗi bộ tem sưu tập là một tập hợp các con tem theo cùng một chủ đề và có đặc điểm chung. |  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới** (khoảng 40 phút)

**Hoạt động 2.1: Một số ví dụ về tập hợp** (khoảng 5 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Hs nêu được ví dụ về tập hợp

**b) Nội dung:**

- Học sinh được yêu cầu đọc ví dụ SGK phần 1, nêu được ví dụ về tập hợp trong cuộc sống.

**c) Sản phẩm:** Kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở.

- Một ví dụ về tập hợp

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - GV yêu cầu 1hs đọc mục 1 SGK, cả lớp theo dõi  - Yêu cầu HS lấy ví dụ về tập hợp .  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS viết vào vở VD của mình  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - Vài hs đọc VD của mình  - HS cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa các đáp án. | **1. Một số ví dụ về tập hợp**  \* Tập hợp các số tự nhiên nhỏ hơn 10.  \* Tập hợp các HS của lớp 6A.  \* Tập hợp các số trên mặt đồng hồ trong hình 1. |

**Hoạt động 2.2: Kí hiệu và cách viết tập hợp** (khoảng 10 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Hs học được kí hiệu và cách viết tập hợp.

**b) Nội dung:**

- HS được yêu cầu đọc mục 2 phần kiến trọng tâm từ đó nêu cách viết tập hợp.

- Làm VD1, luyện tập1SGK trang 6

**c) Sản phẩm:** kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở:

- LàmVD1 sgk

- Làm luyện tập1SGK trang 6.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - Hoạt động cá nhân đọc phần kiến thức trọng tâm, lưu ý SGK trang 5.  - Hoạt động cá nhân làm VD1 SGK trang 6  - Hoạt động theo cặp làm bài luyện tập 1 SGK trang 6  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân, theo cặp.  - Một HS đứng tại chỗ trả lời VD1  - Một HS lên bảng luyện tập1  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Hs nhận xét bài làm của 2 bạn.  - HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa kết quả.  - GV yêu cầu HS nhắc lại lưu ý SGK. | **2. Kí hiệu và cách viết tập hợp**  + Tên tập hợp: Dùng các chữ cái in hoa: A, B, C,...  + Ví dụ: Tập hợp A gồm các số tự nhiên nhỏ hơn 5.    + Phần tử của tập hợp A là: 0; 1; 2; 3; 4  **\* Lưu ý :**  + Các phần tử của một tập hợp được viết trong dấu ngoặc nhọn “{;}”, cách nhau bởi dấu “;”.  + Mỗi phần tử được liệt kê một lần, thứ tự liệt kê tùy ý.  **Ví dụ 1 (SGK trang 6)**  Tập hợp M gồm các phần tử là: bóng bàn, bóng đá, cầu lông, bóng rổ.  **Luyện tập 1 (SGK trang 6)** |

**Hoạt động 2.3: Phần tử thuộc tập hợp** (khoảng 8 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Hs học được có phần tử thuộc hay không thuộc một tập hợp.

**b) Nội dung:**

- HS được yêu cầu đọc HĐ1SGK trang 6.

- Làm VD2, luyện tập 2SGK trang 6

**c) Sản phẩm:** kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở:

- Làm VD2 sgk

- Làm luyện tập2SGK trang 6.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - Thực hiệnHĐ1SGK trang 6.  - Áp dụng hoạt động cá nhân làm VD 2, hoạt động theo cặp luyện tập 2 SGK trang 6.  (Gv đưa đề bài HĐ1 và VD2 lên màn hình, yêu cầu hs gấp sgk lại).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân, theo cặp.  - Một HS lên bảng làm luyện tập 2 SGK trang 6.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  **- Hs nhận xét bài làm của bạn.**  - HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét bổ xung  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa kết quả.  - Lưu ý cho HS cách dùng kí hiệu  và  , cách tìm các tháng có 30 ngày. | **3. Phần tử thuộc tập hợp**    đọc là 2 thuộc B  đọc là 4 không thuộc B  **Ví dụ 2 (SGK trang 6)**  Phát biểu đúng là (1) và (4)  **Luyện tập 2(SGK trang 6)**   1. Tháng 2. Tháng 3. Tháng |

**Hoạt động 2.4: Cách cho một tập hợp** (khoảng 15 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Hs học được hai cách cho một tập hợp.

**b) Nội dung:**

- HS được yêu cầu đọc HĐ2SGK trang 6 từ đó nêu các cách viết một tập hợp.

**c) Sản phẩm:** kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở:

- Lời giải HĐ2SGK trang 6

- Các cách cho một tập hợp.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - Thực hiệnHĐ2SGK trang 6 .  - Có mấy cách cho một tập hợp?  - Thực hiệnVD3;4SGK trang 7.  - Hoạt động nhóm 4 làm bài luyện tập3;4 SGK trang 7  (Gv lần lượt đưa đề bài HĐ2, VD3;4 lên màn hình, yêu cầu hs gấp sgk lại).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV yêu cầu 1HS đứng tại chỗ trình bày kết quả hoạt động 3.  - GV yêu cầu HS khác nêu các cách viết một tập hợp.  - HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét bổ xung  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa kết quả.  - GV cho HS nhắc lại các cách cho 1tập hợp.  - GV nêu lưu ý SGK. | **4. Cách cho một tập hợp**    C:\Users\Administrator\Desktop\New folder (5)\123.png  Hình 2  Gọi A là tập hợp các số ở hình 2   1. Liệt kê các phần tử của tập hợp A. 2. Các phần tử của tập hợp A có tính chất chung nào?   Giải    2. A = {x/ x là sô tự nhiên chẵn, x < 10}  * **Có 2 cách cho 1 tập hợp:**   + Liệt kê các phần tử của tập hợp.  + Chỉ ra các tính chất đặc trưng cho các phần tử của tập hợp.  **\*Lưu ý:** Khi viết A = {x/x là số tự nhiên chẵn, x <10} là cho tập hợp A theo cách chỉ ra tinh chất đặc trưng cho các phần tử của tập hợp.  **Ví dụ 3:**  B = {Đ; Ô; N; G}  **Ví dụ 4:**  Ta có:  Do đó:    **Luyện tập 3:**    **Luyện tập 4:** |

**Hướng dẫntự học ở nhà (2 phút)**

- Học thuộc các kiến thức trọng tâm và làm bài tập: 1; 2; 3; 4 SGK.

- Đọc có thể em chưa biết.

- Tiết sau luyện tập.

Tiết 2

**3. Hoạt động luyện tập** (khoảng 40 phút)

**a) Mục tiêu:**

- HS rèn luyện được: Sử dụng được các thuật ngữ tập hợp, phần tử của tập hợp, các kí hiệu , Viết được một tập hợp theo 2 cách.

**b) Nội dung:**

**-** HS được yêu cầu làm các bài tập từ 1 đến 4 SGK trang 7; 8.

**c) Sản phẩm:** Kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở:

- Lời giải các bài tập từ 1 đến 4 SGK trang 7; 8.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 1:**  - Nêu kí hiệu và cách viết một tập hợp. Khi viết một tập hợp em cần lưu ý gì?  - Hoạt động cặp đôi bài 1 SGK trang 7.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu 1 HS đứng tại chỗ trả lời.  - GV yêu cầu đại diện 2 HS lên bảng trình bày (lưu ý chọn cả hs yếu và trung bình).  - Cả lớp quan sát và nhận xét bổ sung.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV khẳng định kết quả đúng, đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV cho hs nhắc lại cách viết một tập hợp. | **3. Luyện tập**  **Dạng 1 :** Viết một tập hợp.  **Bài 1 SGK trang 7.**  a) Các phần tử của tập hợp  là:  hình chữ nhật; hình vuông; hình bình hành; hình tam giác; hình thang.  b) Các phần tử của tập hợp  là:  N; H; A; T; R; G.  c) Các phần tử của tập hợp  là:  tháng 4; tháng 5; tháng 6.  d) Các phần tử của tập hợp  là:  đồ; rê; mi; pha; son; la; si. |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 2:**  - Kí hiệu và  dùng để chỉ mối quan hệ nào.  - Hoạt động cá nhân bài 2 SGK trang 8.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu vài HS đứng tại chỗ trả lời  - Cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV khẳng định kết quả đúng, đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV cho hs nhắc lại cách dùng 2 kí hiệu  và | **Dạng 2:** Sử dụng các kí hiệu và  **\*** Kí hiệu  và  dùng để chỉ mối quan hệ giữa phần tử và tập hợp.  **Bài 2 SGK trang 8.** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**  - HS làmbài 3 SGK trang 8.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - Hoạt động nhóm 4 bài 3 SGK trang 8.  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  - GV chọn 2 nhóm và yêu cầu 2 đại diện của 2 nhóm lên bảng trình bày (lưu ý nhóm tốt và chưa tốt).  - Các nhóm treo sản phẩm của nhóm mình, các nhóm khác quan sát, đối chiếu và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS, lưu ý cách trình bày.  - GV cho hs nhắc lại cách viết một tập hợp bằng cách liệt kê các phần tử của tập hợp ấy. | **Dạng 3:** Viết một tập hợp bằng cách liệt kê các phần tử của tập hợp ấy.  **Bài 3 SGK trang 8.** |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 4:**  - Làm bài 4 SGK trang 8.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4:**  - GV yêu cầu 2 Hs lên bảng trình bày.  - HS dưới lớp theo dõi.  **\* Báo cáo, thảo luận 4:**  - Cả lớp quan sát, đối chiếu và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 4:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV cho hs nhắc lại cách viết một tập hợp bằng cách chỉ ra tính chất đặc trưng cho các phần tử của tập hợp ấy. | **Dạng 4:** Viết một tập hợp bằng cách chỉ ra tính chất đặc trưng cho các phần tử của tập hợp ấy.  **Bài 4 SGK trang 8.**  a) A = { x/x là các số tự nhiên chia hết cho 3, x < 18}.  b) B = {x/ x là các số tự nhiên chia hết cho 5, 4 < x  30}.  c) C = {x/ x là các số tự nhiên tròn trục, x < 100}.  d) D = {x/ x là số tự nhiên chia 4 dư 1, x  17}. |

**Bài tập về nhà:**

1. Viết tập hợp các số tự nhiên có 2 chữ số mà tổng các chữ số bằng 4.
2. Làm thêm bài tập ở sbt.

**4. Hoạt động vận dụng** (khoảng 5 phút)

**a) Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức đã học giải thích phần “Có thể em chưa biết”.

**b) Nội dung:** Nhiệm vụ về nhà:

- Học thuộc các kiến thức trọng tâm và làm bài tập, đọc có thể em chưa biết.

- Chuẩn bị giờ sau: Đọc trước nội dung bài 2 “Tập hợp các số thự nhiên” SGK trang 9.

- Thực hiện nhiệm vụ: Cá nhân

**c) Sản phẩm:** Kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- GV giao nhiệm vụ như mục nội dung** (khoảng 1 phút).

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

**- HS thực hiện nhiệm vụ** tại nhà.

- GV chọn một số HS nộp bài vào thời điểm thích hợp ở buổi sau, nhận xét, đánh giá quá trình học.

- GV nhận xét, đánh giá chung bài của các HS nộp bài để các HS khác tự xem lại bài làm của mình.